

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

KIỂU MÁY

VT-HA1000-CN

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng sản phẩm

LỜI MỞ ĐẦU

Cảm ơn quý khách đã tin tưởng chọn mua Máy hút ẩm của công ty chúng tôi. Hy vọng sản phẩm này sẽ mang lại sự tiện lợi đáng kể trong công việc và cuộc sống của quý khách. Xin hãy giữ lại hướng dẫn sử dụng này để tham khảo khi cần. Trước khi sử dụng, vui lòng đọc kỹ hướng dẫn để đảm bảo sản phẩm đạt hiệu quả tối ưu.

Máy hút ẩm của chúng tôi có thiết kế đẹp mắt, cấu trúc nhỏ gọn, dễ thao tác, được ứng dụng rộng rãi trong nhiều lĩnh vực như nghiên cứu khoa học, y tế, bảo quản hàng hóa, công trình ngầm, cũng như các khu vực có độ ẩm cao như bếp, phòng tắm, phòng lưu trữ tài liệu, và kho hàng. Sản phẩm có thể giúp ngăn ngừa tình trạng hư hỏng do ẩm ướt, gỉ sét hay mốc của dụng cụ, máy đo, thiết bị viễn thông, dược phẩm, tài liệu...

Công ty chúng tôi luôn hướng tới phát triển các giải pháp kiểm soát môi trường trong nhà một cách toàn diện và chuyên sâu, là một nhà sản xuất chuyên nghiệp về máy hút ẩm và tạo ẩm, với quy trình thiết kế, nghiên cứu phát triển, sản xuất, phân phối hoàn thiện. Hiện nay, công ty đã có hệ thống kiểm định đầy đủ, dòng sản phẩm phong phú, công nghệ tiên tiến, dịch vụ chu đáo và doanh số dẫn đầu cả nước, cam kết mang đến cho khách hàng những sản phẩm chất lượng cao.

MỤC LỤC

1. THÔNG TIN QUAN TRỌNG.....	1
2. CẤU TRÚC SẢN PHẨM.....	2
3. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG.....	3
4. MÃ LỖI.....	4
5. CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ.....	5
6. LƯU Ý AN TOÀN.....	6
7. BẢO TRÌ VÀ BẢO DƯỠNG.....	7
8. HƯỚNG DẪN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.....	8

CHÚ Ý

Hình ảnh và các chức năng được cung cấp trong tài liệu này có thể không hoàn toàn giống với sản phẩm thực tế; vui lòng tham khảo sản phẩm thực tế và mã số sản phẩm cụ thể. Do quá trình đổi mới và cải tiến kỹ thuật, nội dung hướng dẫn của cùng một mã sản phẩm có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Các thông tin về mẫu máy trong tài liệu này chỉ mang tính tham khảo; vui lòng kiểm tra sản phẩm thực tế để thực hiện đúng thao tác.

Mọi quyền giải thích các điều khoản liên quan thuộc về công ty chúng tôi.

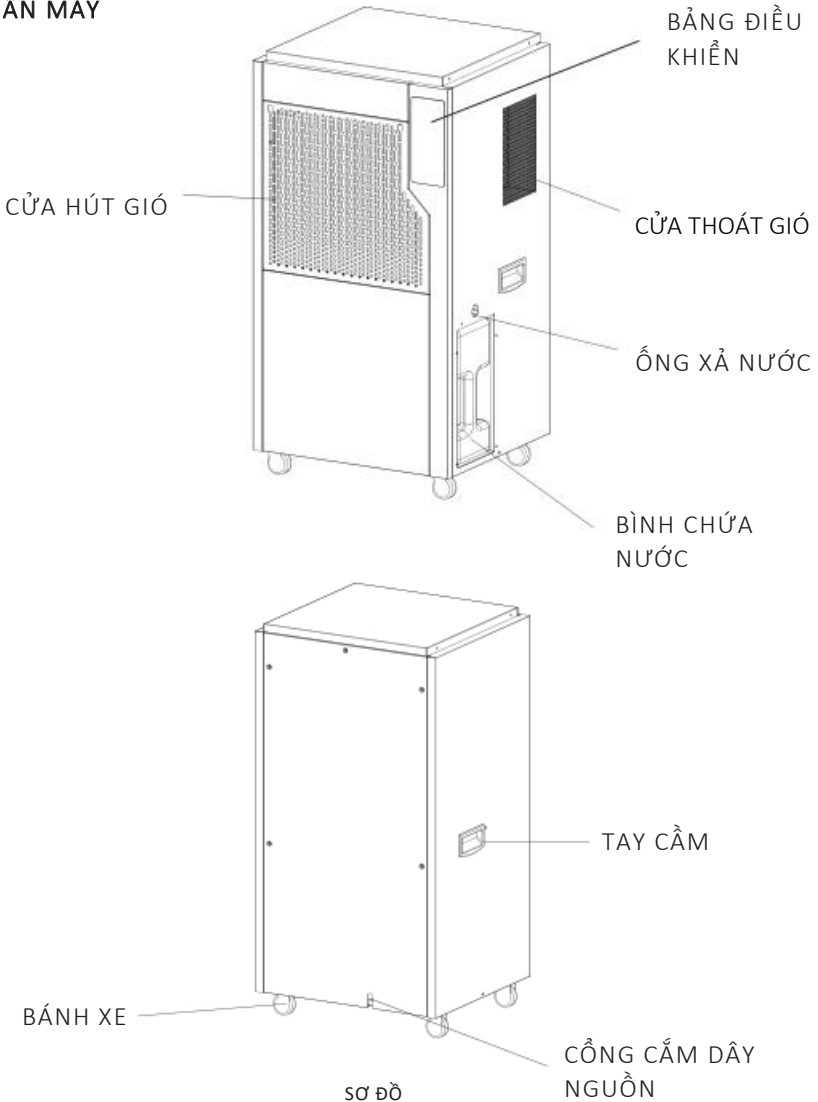
1. THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Để đảm bảo an toàn, quý khách vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi bắt đầu sử dụng sản phẩm và giữ lại tài liệu này để tham khảo khi cần. Vui lòng lắp đặt và vận hành sản phẩm theo đúng hướng dẫn.

- Rút phích cắm trước khi vệ sinh hoặc cất giữ máy hút ẩm
- Không nhúng máy vào nước hoặc đặt gần nguồn nước
- Không đặt máy gần thiết bị sinh nhiệt hoặc các chất dễ cháy, nguy hiểm
- Không cho ngón tay hoặc vật thể dài vào cửa hút hoặc cửa thoát gió của máy
- Đảm bảo lắp đặt ống thoát nước hướng xuống để nước ngưng tụ thoát ra liên tục
- Thân máy phải giữ cân bằng, tránh nghiêng khi lắp đặt máy
- Không xịt nước vào máy
- Không xịt thuốc diệt côn trùng hoặc chất lỏng dễ cháy lên máy
- Không đặt vật nặng lên máy hoặc để trẻ em, thú nuôi ngồi lên
- Không sử dụng máy trong không gian kín và hẹp
- Nếu dây nguồn bị hỏng, để đảm bảo an toàn, cần nhờ nhà sản xuất, trung tâm bảo hành, hoặc người có chuyên môn thay thế
- Dây nguồn của máy phải được lắp đặt theo quy định của nhà nước và kết nối chắc chắn với dây tiếp đất bên ngoài
- Hệ thống dây cố định nối với máy phải có thiết bị ngắt mạch hoàn toàn với khoảng cách tiếp điểm ít nhất 3mm (ví dụ: cầu dao)
- Cầu chì sử dụng cho máy có thông số: 5A
- Khi sử dụng, khoảng cách tối thiểu giữa máy và các vật xung quanh là 1 mét
- Máy hút ẩm không dành cho người có hạn chế về thể chất, giác quan, trí tuệ, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức (bao gồm trẻ em), trừ khi có người lớn giám sát hoặc hướng dẫn

2. CẤU TRÚC SẢN PHẨM (Vui lòng đối chiếu với từng mẫu máy cụ thể)

THÂN MÁY



Lưu ý: Hình trên là sơ đồ minh họa máy hút ẩm. Hình dáng có thể khác nhau tùy theo mẫu máy, vui lòng lấy sản phẩm thực tế làm chuẩn.

Chú ý: Các thông số kỹ thuật của sản phẩm được căn cứ theo nhãn ghi trên sản phẩm.

3. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG (Vui lòng đối chiếu với từng mẫu máy cụ thể)

BẢNG ĐIỀU KHIỂN



3.1. Giải thích các nút

1. Nút nguồn: Khi thiết bị tắt, nhấn một lần để bật máy, nhấn lại để tắt máy
2. Nút tăng: Tăng giá trị cài đặt độ ẩm hoặc thời gian hẹn giờ
3. Nút giảm: Giảm giá trị cài đặt độ ẩm hoặc thời gian hẹn giờ
4. Nút hẹn giờ/chức năng: Nhấn giữ để vào chế độ cài đặt hẹn giờ, nhấn nhanh để xác nhận các tham số đã cài đặt
5. Nút tốc độ gió: Dùng để chuyển đổi giữa tốc độ gió cao và thấp

3.2. Cài đặt độ ẩm

Khi máy đang bật, nhấn nút "Tăng" hoặc "Giảm", màn hình sẽ chuyển sang chế độ cài đặt độ ẩm, "RH%" và "số lớn" nhấp nháy, hiển thị giá trị cài đặt độ ẩm "***". Trong chế độ cài đặt độ ẩm, nhấn nút "Tăng" hoặc "Giảm" để thay đổi mức độ ẩm, phạm vi cài đặt từ 10-98% RH. Nhấn nút "Hẹn giờ/Chức năng" hoặc dừng thao tác trong vài giây để tự động thoát khỏi chế độ cài đặt độ ẩm.

3.3. Cài đặt hẹn giờ

Khi máy đang tắt, cài đặt hẹn giờ để bật máy tự động; khi máy đang bật, cài đặt hẹn giờ để tắt máy tự động.

Ở trạng thái bật/tắt máy, nhấn giữ nút "Hẹn giờ/Chức năng" trong vài giây để vào chế độ cài đặt hẹn giờ; ký hiệu "H" và biểu tượng hẹn giờ sáng lên, số nhỏ hiển thị nhấp nháy thời gian hẹn giờ "00". Trong chế độ cài đặt hẹn giờ, nhấn nút "Tăng" hoặc "Giảm" để điều chỉnh thời gian hẹn giờ trong khoảng từ 1–24 giờ, có thể cài đặt lặp lại.

Khi không cài đặt hẹn giờ, "số nhỏ" hiển thị nhiệt độ môi trường; khi hẹn giờ có hiệu lực, "số nhỏ" hiển thị thời gian còn lại của hẹn giờ (lúc này, nhấn nút "Hẹn giờ/Chức năng" để xem nhiệt độ môi trường).

3.4. Trạng thái hoạt động

Khi quạt chạy, biểu tượng quạt  sáng; nếu không, biểu tượng tắt.

Biểu tượng hút ẩm  nhấp nháy khi máy nén đang trễ,  sáng khi máy nén hoạt động; tắt khi máy nén ngừng.

Nếu nhiệt độ môi trường thấp hơn độ ẩm đặt, biểu tượng kiểm soát độ ẩm  sẽ nhấp nháy; tắt khi điều kiện không đạt.

Biểu tượng vệ sinh  sáng khi đến chu kỳ làm sạch.

Khi máy xả băng, biểu tượng, biểu tượng hút ẩm  nhấp nháy, sau khi xả tuyết hoàn tất sẽ hiển thị bình thường trở lại.

Máy có WiFi:

Kết nối WiFi thành công: biểu tượng WiFi  sáng.

Đang kết nối: biểu tượng  nhấp nháy.

Không có WiFi: biểu tượng  tắt.

Khi bình nước đầy, biểu tượng nước đầy  nhấp nháy, hết cảnh báo sẽ tắt.

3.5. Chức năng xả tuyết

Khi thiết bị hoạt động trong môi trường nhiệt độ thấp, hệ thống sẽ tự động xác định tình trạng đóng tuyết và tiến hành xả tuyết nếu cần.

Trong quá trình xả tuyết: quạt sẽ hoạt động ở tốc độ cao, máy nén sẽ ngừng hoạt động. Sau khi xả tuyết: quạt trở về tốc độ cài đặt, máy nén có thể khởi động lại.

3.6. Chức năng bảo vệ nhiệt độ

Khi nhiệt độ môi trường vượt quá ngưỡng nhiệt độ cao cài đặt (mặc định là 45°C), hệ thống sẽ kích hoạt chế độ bảo vệ nhiệt độ cao và hiển thị "HH", máy nén dừng hoạt động.

Khi nhiệt độ môi trường thấp hơn ngưỡng nhiệt độ thấp cài đặt (mặc định là 4°C), hệ thống sẽ kích hoạt chế độ bảo vệ nhiệt độ thấp và hiển thị "LL", toàn bộ thiết bị dừng hoạt động.

4. MÃ LỖI

STT	Mã Lỗi	Tên lỗi
1	E _C (Ec)	Lỗi kết nối bảng hiển thị

(Các mã lỗi trên có thể có hoặc không, tùy vào mẫu máy thực tế có hỗ trợ chức năng này hay không)

Chú ý:

1. E_C Khi xảy ra lỗi, máy sẽ hoạt động độc lập và không chịu sự điều khiển từ bảng điều khiển.

5. CÁC LỖI THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ

Hiện tượng hư hỏng	Phân tích nguyên nhân	Phương pháp khắc phục
Máy hút ẩm không hoạt động	1. Mất điện	1. Khôi phục nguồn điện
	2. Công tắc nguồn không kết nối	2. Kiểm tra công tắc nguồn
	3. Phích cắm chưa cắm vào ổ điện	3. Cắm phích vào ổ điện
	4. Cầu chì bảo vệ hỏng	4. Thay thế cầu chì bảo vệ
	5. Hiện thị lỗi trên màn hình của thiết bị	5. Kiểm tra mã lỗi và liên hệ kỹ thuật hỗ trợ
Hiệu quả hút ẩm không rõ ràng	1. Lưới lọc không khí bị tắc	1. Làm sạch lưới lọc
	2. Lối hút và thoát khí bị chặn bởi các vật cản	2. Loại bỏ các vật cản
	3. Cửa bị mở	3. Đóng cửa lại
	4. Rò rỉ khí	4. Kiểm tra và sửa chữa rò rỉ
	5. Lỗi hệ thống khác	5. Liên hệ nhà sản xuất hoặc bảo trì
Rò rỉ nước	1. Thiết bị nghiêng	1. Điều chỉnh máy trở lại thẳng bằng
	2. Khay nước bị vỡ hoặc hỏng	2. Thay thế hoặc sửa chữa khay nước
Tiếng ồn bất thường	1. Máy nén đặt không ổn định	1. Cố định lại máy nén
	2. Có vật lạ trong bộ lọc	2. Làm sạch bộ lọc
Độ ẩm luôn hiển thị "10" (Khác biệt rất lớn so với độ ẩm thực tế)	1. Cảm biến độ ẩm hỏng	1. Nếu độ ẩm luôn hiển thị "10" và độ ẩm thực tế dưới 10% RH, thiết bị vẫn có thể hoạt động bình thường
		2. Sửa hoặc thay thế cảm biến độ ẩm
Độ ẩm luôn hiển thị "99" (Khác biệt rất lớn so với độ ẩm thực tế)	1. Cảm biến độ ẩm bị dính nước hoặc đóng băng	1. Nếu độ ẩm luôn hiển thị "99", máy sẽ dừng hoạt động, làm khô hoặc kiểm tra môi trường độ ẩm cao
	2. Lỗi cảm biến độ ẩm	2. Kiểm tra và làm sạch cảm biến độ ẩm, sau đó khởi động lại thiết bị nếu độ ẩm thực tế bình thường
		3. Thay thế cảm biến độ ẩm

1. Khi các lỗi trên không thể khắc phục và cần sửa chữa, vui lòng liên hệ với nhà cung cấp hoặc đại lý. Xin đừng tự ý tháo dỡ máy.
2. Khi máy hút ẩm hoạt động hoặc dừng, sẽ nghe thấy âm thanh của chu trình làm lạnh, đây là hiện tượng bình thường.
3. Luồng khí nóng thổi ra từ cửa gió là hiện tượng bình thường.

6. LƯU Ý AN TOÀN



1. Khi sử dụng, vui lòng không đặt máy trên bề mặt mềm hoặc không bằng phẳng để tránh gây rung lắc.



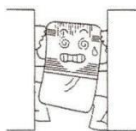
2. Không dùng que nhỏ hoặc vật cứng chọc vào bên trong máy để tránh gây hỏng hóc hoặc nguy hiểm.



3. Khi sử dụng, hãy đặt máy xa các nguồn nhiệt như lò sưởi, ấm điện để tiết kiệm điện năng.



4. Khi sử dụng, vui lòng đóng cửa sổ và cửa ra vào để đạt hiệu quả hút ẩm tốt nhất.



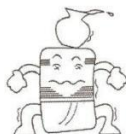
5. Không đặt đồ vật ở phía trước hoặc phía sau máy. Nếu thông gió bị cản trở, hiệu quả hút ẩm sẽ bị ảnh hưởng.



6. Khi mất điện hoặc không sử dụng trong thời gian dài, vui lòng rút phích cắm điện.



7. Khi lau chùi máy, chỉ cần dùng khăn ẩm lau nhẹ. Tuyệt đối không xịt nước trực tiếp lên máy.



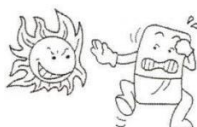
8. Không đặt bất kỳ vật gì trên thân máy.



9. Vui lòng làm sạch lưới lọc hai tuần một lần (không sử dụng nước nóng trên 40°C, cồn, xăng hoặc toluene).



10. Khi xả nước liên tục, hãy đặt ống xả nằm ngang hoặc hướng xuống, tránh để ống không đều và bị xoắn.



11. Sau khi làm sạch lưới lọc, không phơi dưới ánh nắng mặt trời trực tiếp để tránh biến dạng.



12. Trước khi di chuyển hoặc mang máy, hãy đổ hết nước tích trong bình chứa.

7. BẢO DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC

Trước khi bảo dưỡng và vệ sinh sản phẩm, hãy rút phích cắm ra. Sử dụng khăn mềm ẩm để lau sạch thân máy hút ẩm. Không dùng chất tẩy rửa, bàn chải sắt, khăn xử lý hóa chất, xăng, benzen, chất pha loãng hoặc các dung môi khác để lau máy.

Vệ sinh bộ lọc

Bộ lọc của sản phẩm này có thể vệ sinh, giúp loại bỏ phần lớn các chất bẩn trong không khí như bụi, khói, lông thú, bào tử nấm mốc và phấn hoa. Khuyến nghị kiểm tra bộ lọc định kỳ và vệ sinh ít nhất mỗi tháng một lần.

Tháo và vệ sinh bộ lọc

1. Sử dụng máy hút bụi hoặc súng hơi để nhẹ nhàng loại bỏ bụi bẩn trên bộ lọc.
2. Nếu bộ lọc có thể vệ sinh được quá bẩn, hãy rửa bằng nước ấm và chất tẩy rửa nhẹ, sau đó để khô hoàn toàn. Tránh phơi nắng trực tiếp hoặc dùng các thiết bị phát nhiệt để sấy khô bộ lọc, vì điều này có thể làm biến dạng bộ lọc và khung của nó.
3. Lắp lại bộ lọc vào thiết bị.

Xả nước liên tục

Máy hút ẩm này sử dụng chế độ xả nước liên tục. Vui lòng thiết lập chế độ xả liên tục theo hướng dẫn:

1. Khi xuất xưởng, máy có kèm theo một ống xả, xem vị trí ống xả trong hình minh họa.
2. Khi sử dụng, đảm bảo ống xả không bị gấp hoặc xoắn để nước có thể dễ thoát.

Nếu máy hút ẩm gặp sự cố, trước khi liên hệ với bộ phận bảo hành, hãy kiểm tra mục “Các lỗi thường gặp và cách xử lý” trong sách hướng dẫn. Không tự ý sửa chữa hoặc tháo rời sản phẩm, vì sửa chữa không đúng cách có thể gây nguy hiểm cho người dùng.

8. HƯỚNG DẪN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Sản phẩm này tuân thủ các yêu cầu của "Quy định về Hạn chế Sử dụng Các Chất Nguy hại trong Thiết bị Điện và Điện tử".
- Trong thời hạn sử dụng thân thiện với môi trường, sẽ không xảy ra hiện tượng rò rỉ hay phát tán các chất có hại gây ảnh hưởng đến sức khỏe người dùng. Quý khách có thể yên tâm sử dụng.
- Thời hạn sử dụng thân thiện với môi trường của sản phẩm là **10 năm**. Thời hạn này chỉ có hiệu lực khi sản phẩm được sử dụng trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn này.

TÊN VÀ HÀM LƯỢNG CỦA CÁC CHẤT CÓ HẠI TRONG SẢN PHẨM							
Chất có hại	Chì (Pb)	Thủy ngân (Hg)	Cadimi (Cd)	Crom (Cr(VI))	Polybrom Diphenyl Ether (PBDE)	Polybrom (PBB)	Tên bộ phận
Bộ phận nhựa	○	○	○	○	○	○	
Bộ phận kim loại	○	○	○	○	○	○	Gồm: tấm kim loại, ốc vít
Bộ phận làm lạnh	×	×	○	○	○	○	Gồm: 2 thiết bị chính, ống đồng, máy nén, van lạnh
Bộ điều khiển điện tử	×	×	○	○	○	○	
Công tắc tơ AC	×	×	○	○	○	○	Gồm: cảm biến nhiệt độ và độ ẩm
Linh kiện khác	×	×	○	○	○	○	Gồm: động cơ, tụ điện
Dây điện	○	○	○	○	○	○	
Dây nguồn có phích cắm	○	○	○	○	○	○	

CHÚ THÍCH:

○: Cho biết hàm lượng chất độc hại trong tất cả các vật liệu đồng nhất của linh kiện này đều nằm dưới giới hạn quy định theo GB/T 26572

×: Cho biết hàm lượng chất độc hại trong ít nhất một loại vật liệu đồng nhất của linh kiện này vượt quá giới hạn quy định theo GB/T 26572.

Lưu ý: Các linh kiện được đánh dấu "×" có chứa hàm lượng chất độc hại vượt mức quy định do giới hạn kỹ thuật hiện tại của ngành, nên chưa thể thay thế hoặc giảm thiểu.

Hướng dẫn tái chế: Để bảo vệ môi trường và tài nguyên trái đất, khi người dùng không còn cần sử dụng sản phẩm hoặc khi sản phẩm đã hết tuổi thọ, vui lòng xử lý tại các cơ sở tái chế rác thải điện tử theo quy định của pháp luật quốc gia. Việc xử lý đúng cách tại các cơ sở hoặc nhà máy tái chế được công nhận sẽ giúp bảo vệ tài nguyên và môi trường. Nếu xử lý không đúng cách, sản phẩm có thể gây ô nhiễm môi trường và ảnh hưởng đến sức khỏe con người.



- **Trụ sở chính:** Số 23/49 ngõ Tiến Bộ, phố Khâm Thiên, phường Thổ Quan, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- **Trung tâm bảo hành chi nhánh miền Bắc:** Số 45/5 phố Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- **Văn phòng trưng bày sản phẩm:** Số 46A, ngõ 640, đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 11, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Việt Nam.

- **Trung tâm bảo hành chi nhánh miền Nam:** Số 634/7 đường Tên Lửa, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- **Hotline:** 0365799789

- **Bảo hành - CSKH:** 0365700789

- **Email:** vtech365vietnam@gmail.com